

TCVN 7551 : 2005

ISO 2374 : 1983

Xuất bản lần 1

**THIẾT BỊ NÂNG –
DÃY TẢI LỚN NHẤT CHO CÁC MẪU CẦN TRỤC CƠ BẢN**

*Lifting appliances –
Range of maximum capacities for basic models*

HÀ NỘI - 2008

Lời nói đầu

TCVN 7551 : 2005 hoàn toàn tương đương ISO 2374 : 1983.

TCVN 7551 : 2005 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC 96 *Cần cấu* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Thiết bị nâng - Dãy tải lớn nhất cho các mẫu cần trục cơ bản

*Lifting appliances –
Range of maximum capacities for basic models*

1 Phạm vi và lĩnh vực áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định dãy tải lớn nhất từ 0,1 đến 1000 tấn của cần trục.

Tiêu chuẩn này áp dụng cho tất cả các kiểu cần trục.

2 Định nghĩa

Tiêu chuẩn này áp dụng các định nghĩa sau:

2.1

Tải lớn nhất, tải làm việc an toàn (maximum capacity; safe working load)

Tải lớn nhất được treo trên thiết bị nâng đã được định nghĩa theo từng kiểu cần trục cụ thể và được phân nhóm theo điều kiện qui định.

Đối với thiết bị nâng kiểu cần, tải lớn nhất được xác định tại chiều dài cần và bán kính quay cần nhỏ nhất cho phép đối với kết cấu làm việc của thiết bị.

CHÚ THÍCH: "Tải lớn nhất" có nhiều từ đồng nghĩa như "tải làm việc an toàn", "tải nâng"; tuy nhiên nên ưu tiên sử dụng "tải lớn nhất".

2.2

Mẫu cần trục cơ bản (basic model)

Dạng thiết bị nâng chính có thể phát triển ra các dạng thiết bị nâng khác, chúng khác nhau về chiều dài cần và/hoặc tháp, kiểu cơ cấu di chuyển, hệ thống dẫn cáp v.v... và tải lớn nhất được xác định bởi tính toán thiết kế.

3 Dãy các tải lớn nhất cho các mẫu cần trục cơ bản

Dãy các tải lớn nhất cần phù hợp với giá trị trong Bảng 1.

Bảng 1 - Tải lớn nhất cho các mẫu cần trục cơ bản

Giá trị tính bằng tấn

0,1	1	10	100	1000
-	-	(11,2)	(112)	
0,125	1,25	12,5	125	
-	-	(14)	(140)	
0,16	1,6	16	160	
-	-	(18)	(180)	
0,2	2	20	200	
-	-	(22,5)	225	
0,25	2,5	25	250	
-	-	(28)	(280)	
0,32	3,2	32	320	
-	-	(36)	(360)	
0,4	4	40	400	
-	-	(45)	(450)	
0,5	5	50	500	
-	-	(56)	(560)	
0,63	6,3	63	630	
-	-	(71)	(710)	
0,8	8	80	800	
-	-	(90)	(900)	

CHÚ THÍCH: Nên tránh dùng các giá trị của tải lớn nhất được cho trong ngoặc đơn.